TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CỦ CHI** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 327/2024/HS-ST
Ngày 27-11-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CỦ CHI, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Hồng Thủy.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Phước Trinh;

Bà Mai Thị Tám.

- Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Kim An - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Lê Văn Chung - Kiểm sát viên.

Trong ngày 27 tháng 11 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 289/2024/TLST-HS ngày 11 tháng 10 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 311/2024/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 11 năm 2024 đối với bị cáo:

Trần Đức H, sinh ngày 01 tháng 10 năm 1993 tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi thường trú: Số A đường số D, Ấp D, xã P, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh; chỗ ở hiện nay: Số A đường số D, Ấp D, xã P, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Quốc T và bà Phạm Thị L; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án: Không; tiền sự: Ngày 07/8/2024 bị Tòa án nhân dân huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời gian 15 tháng; bị bắt tạm giam từ ngày 15/8/2024 cho đến nay; bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại:* Chi nhánh Tổng công ty điện lực Thành phố H - Công ty Đ1.

Địa chỉ: Số C Quốc lộ B, ấp T, xã T, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện: Ông Nguyễn Xuân V, sinh năm 1981 (xin vắng mặt).

Địa chỉ: 7 đường B, ấp M, xã T, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

+ Ông Võ Văn T1, sinh năm 1979 (xin vắng mặt);

Địa chỉ: D ấp C, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Long An.

+ Ông Lê Minh S, sinh năm 1990 (vắng mặt).

Địa chỉ: 2 đường C, ấp C, xã T, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Đức H và P (không rõ lai lịch) là bạn bè của nhau. H và P rủ nhau đi trộm cắp dây điện bán lấy tiền tiêu xài. Khoảng 19 giờ ngày 05/6/2024, H điều khiển xe Jupiter biển số 62P1-329.03 từ nhà đến cầu Ô thuộc ấp C, xã P, huyện C gặp P cùng nhau đi trộm cắp dây điện. Phen điều khiển xe Jupiter biển số 62P1-329.03 chở H đến đồng ruộng trên đường E thuộc ấp C, xã T, huyện C thì dừng xe lại. H đứng ngoài cảnh giới để P dùng 02 đoạn sắt tròn dài khoảng 20cm, leo lên cột điện rồi cầm kiềm cộng lực cắt trộm được 160 mét dây cáp điện loại cáp Duplex lõi đồng 2x6mm²-0,6kV có tổng khối lượng 25kg. Sau đó, P cuộn dây điện lại đưa cho H giữ. H ngồi sau ôm dây điện để P chở tẩu thoát khỏi hiện trường. Khi đến đường N, xã T, huyện C, tổ tuần tra Công an xã T phát hiện truy đuổi P và H. H ném dây điện xuống đường phi tang. Phen chở H đến khu vực nghĩa địa ấp D, xã P, huyện C thì P chạy xe xuống mương nước. Phen chạy bộ xuống đồng ruộng tẩu thoát, H bị Công an xã T giữ lại cùng vật chứng.

Tại Kết luận định giá tài sản số 92/KL-HĐĐGTS ngày 16/7/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự Ủy ban nhân dân huyện C, kết luận: 160 mét dây cáp điện loại cáp Duplex lõi đồng 2x6mm²-0,6kV có tổng khối lượng 25kg trị giá 2.320.000 đồng.

Vật chứng thu giữ: 01 xe Jupiter màu đỏ-đen, biển số 62P1-329.03, số máy: 31CA012103, số khung: RLCJ31C50CY009694 đã qua sử dụng, không có kính chiếu hậu bên phải; 01 kiềm cộng lực cán nhựa màu đỏ dài khoảng 20cm đã qua sử dụng; 02 đinh ốc bằng kim loại dài khoảng 20cm đã qua sử dụng; 01 điện thoại đi động hiệu OPPO A95 màu đen, Imei 1: 869929055608434, Imei 1: 869929055608426 đã qua sử dụng.

160 mét dây cáp điện loại cáp Duplex lõi đồng 2x6mm²-0,6kV được sử dụng vào mục đích sinh hoạt cho hộ dân ông Lê Minh S, không nằm trong danh mục công trình, cơ sở, phương tiện quan trọng về an ninh quốc gia (đã trả lại cho bị hại).

Tại Cáo trạng số 272/CT-VKSCC ngày 09 tháng 10 năm 2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị can Trần Đức H về tội "Trộm cắp tài sản" theo Khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Trần Đức H thừa nhận hành vi phạm tội như trên. Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh truy tố bị cáo về tội "Trộm cắp tài sản" theo Khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự là đúng, không oan sai gì cho bị cáo.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi giữ quyền công tố phân tích tính chất, mức độ hành vi phạm tội, những tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng Khoản 1 Điều 173, Điểm i, s Khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Trần Đức H mức án từ 9 (chín) tháng tù đến 01 (một) năm tù.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự đề nghị:

Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước: 01 xe Jupiter màu đỏ-đen, biển số 62P1-329.03, số máy: 31CA012103, số khung: RLCJ31C50CY009694 đã qua sử dụng, không có kính chiếu hậu bên phải; 01 điện thoại đi động hiệu OPPO A95 màu đen, Imei 1: 869929055608434, Imei 1: 869929055608426 đã qua sử dụng.

Tịch thu tiêu hủy: 01 kiềm cộng lực cán nhựa màu đỏ dài khoảng 20cm đã qua sử dụng, 02 đinh ốc bằng kim loại dài khoảng 20cm đã qua sử dụng.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không nghề nghiệp, đề nghị Hội đồng xét xử xét không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại Khoản 5 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Bị cáo Trần Đức H không tranh luận, không tự bào chữa.

Bị cáo Trần Đức H nói lời sau cùng: Bị cáo mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan có thẩm quyền tiến hành tố tụng, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng:

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện C, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh; điều luật áp dụng; tính chất, mức độ của hành vi phạm tội:

Bị cáo Trần Đức H có hành vi lén lút chiếm đoạt 160 mét dây cáp điện loại cáp Duplex lõi đồng 2x6mm²-0,6kV có tổng khối lượng 25kg trị giá 2.320.000 đồng của Tổng công ty điện lực Thành phố H - Công ty Đ1. Bằng hành vi trên bị cáo Trần Đức H đã phạm vào tội "Trộm cắp tài sản", tội phạm và hình phạt được quy định tại Khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự. Do đó, Viện

kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi truy tố bị cáo về tội danh nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Vì mục đích có tiền tiêu xài mà bị cáo đã lợi dụng sơ hở lén lút chiếm đoạt tài sản. Hành vi của bị cáo không những đã xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản được pháp luật bảo vệ mà còn làm mất an ninh trật tự, gây ảnh hưởng đến đời sống và sinh hoạt tại địa phương. Khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo nhận thức rõ việc bị cáo chiếm đoạt tài sản là sai trái, phạm pháp nhưng bị cáo vẫn ngang nhiên đi đến hành động phạm tội nhằm thỏa mãn động cơ tư lợi của cá nhân bị cáo. Do vậy, Hội đồng xét xử thấy cần phải xử lý bị cáo bằng một hình phạt nghiêm khắc và cách ly ra khỏi xã hội một thời gian là cần thiết.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Không có.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi, xét tính chất và hành vi phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử áp dụng Điểm i, s Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự để xem xét giảm nhẹ cho bị cáo phần nào về hình phạt là có căn cứ.

[5] Về hình phạt bổ sung:

Bị cáo không nghề nghiệp. Hội đồng xét xử xét không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo theo quy định tại Điều 32 và Khoản 5 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

[6] Về vật chứng vụ án:

01 xe Jupiter màu đỏ-đen, biển số 62P1-329.03, số máy: 31CA012103, số khung: RLCJ31C50CY009694 đã qua sử dụng, không có kính chiếu hậu bên phải. Đây là phương tiện bị cáo H dùng vào việc phạm tội. Qua xác minh, xe trên do ông Võ Văn T1 đứng tên chủ xe. Ông T1 xác định năm 2014 có đứng tên giùm cho người quen, sau đó người quen tặng xe trên cho người không rõ lai lịch rồi về nước. Bị cáo H khai đã mua xe trên của người đàn ông không rõ lai lịch, không có giấy mua bán và chưa sang tên. Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện C đã thông báo tìm chủ sở hữu. Ông T1, bị cáo H không có ý kiến, yêu cầu gì. Hội đồng xét xử xét cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

01 điện thoại đi động hiệu OPPO A95 màu đen, Imei 1: 869929055608434, Imei 1: 869929055608426 đã qua sử dụng. Đây là tài sản bị cáo dùng vào việc phạm tội, Hội đồng xét xử xét cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

01 kiềm cộng lực cán nhựa màu đỏ dài khoảng 20cm đã qua sử dụng, 02 đinh ốc bằng kim loại dài khoảng 20cm đã qua sử dụng. Đây là công cụ phạm tội, không có giá trị sử dụng, Hội đồng xét xử xét cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Về nghĩa vụ dân sự:

Tại phiên tòa bị hại vắng mặt nhưng hồ sơ thể hiện đã nhận lại tài sản, không yêu cầu bị cáo phải bồi thường nên Hội đồng xét xử không xét.

[8] Về các vấn đề khác:

Đối với P không rõ lai lịch cơ quan cảnh sát điều tra đề nghị loại trừ ra khỏi vụ án, khi nào làm rõ xử lý sau. Hội đồng xét xử thấy phù hợp nên không xét.

[9] Về nghĩa vụ chịu án phí:

Buộc bị cáo Trần Đức H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Trần Đức H phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Căn cứ vào Khoản 1 Điều 173, Điều 38, Điểm i, s Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Trần Đức H 9 (chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 15 tháng 8 năm 2024.

Căn cứ vào Khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước: 01 xe Jupiter màu đỏ-đen, biển số 62P1-329.03, số máy: 31CA012103, số khung: RLCJ31C50CY009694 đã qua sử dụng, không có kính chiếu hậu bên phải; 01 điện thoại đi động hiệu OPPO A95 màu đen, Imei 1: 869929055608434, Imei 1: 869929055608426 đã qua sử dụng.

Tịch thu tiêu hủy: 01 kiềm cộng lực cán nhựa màu đỏ dài khoảng 20cm đã qua sử dụng, 02 đinh ốc bằng kim loại dài khoảng 20cm đã qua sử dụng.

Căn cứ vào Điều 135 và Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Luật Phí và lệ phí năm 2015, Đ a Khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Án phí hình sự sơ thẩm 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) buộc bị cáo Trần Đức H phải chịu.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành

án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND Thành phố Hồ Chí Minh;
- VKSND Thành phố Hồ Chí Minh;
- Sở Tư pháp Thành phố Hồ Chí Minh;
- VKSND huyện Củ Chi;
- Công an huyện Củ Chi;
- Chi cục THADS huyện Củ Chi;
- Bị cáo;
- Đương sự;
- Lưu: Vp, hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Hồng Thủy